**TUẦN 33:**

**Sáng thứ 2 ngày 5 tháng 5 năm 025**

**Tiếng Việt: HOA PHƯỢNG. ( Tiết 1, 2 )**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực:**

a. Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học: Tự thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết hợp tác với bạn qua hình thức làm việc với các bạn trong nhóm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Đọc, viết đúng yêu cầu.

b. Năng lực đặc thù:

- Năng lực ngôn ngữ:

+ Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một bài thơ,nhận biết một số tiếng cùng vẫn với nhau, củng cố kiến thức về vần, thuộc lòng hai khổ thơ đầu.

+ Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại các từ hoa phượng, rừng rực cháy và những tiếng cùng vần với nhau ở cuối các dòng thơ.

+ Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung của bài thơ và nội dung được thể hiện trong tranh.

- Năng lực văn học:

+ Hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến bài thơ; cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua vần và hình ảnh thơ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.

**\* HSKT: Đọc được câu thơ và khổ thơ đơn giản trong bài. Viết được các từ ngữ trong vở tập viết.**

**2. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ: Có hứng thú và ham thích học bài.

- Yêu nước:Tình yêu đối với thiên nhiên và nơi mình sinh sống.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

1. GV: Ti vi, máy tính, sách giáo khoa Tiếng Việt 1.

2. HS: Sách tiếng Việt HS, vở tập viết.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **TIẾT 1**  **Hoạt động 1. Khởi động**  - GV yêu cầu HS quan sát tranh trả lời câu hỏi.  + Tranh vẽ hoa gì?  + Em biết gì về loài hoa này?  - GV nhận xét câu trả lời, sau đó dẫn vào bài đọcHoa phượng. | - HS quan sát tranh và thảo luận nhóm đôi.  + Tranh vẽ hoa phượng.  + Hoa phượng màu đỏ, nở vào đầu mùa hè |
| **Hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới**  **a. Đọc:**  - GV đọc mẫu toàn bài thơ  - Luyện đọc tiếng, từ ngữ khó:  + Bài thơ có mấy dòng?  +Tìm những tiếng, từ khó đọc có trong bài  + GV ghi từ khó lên bảng.  - Luyện đọc dòng thơ:  + GV yêu cầu HS đọc nối tiếp từng dòng thơ.  **\* (Nghỉ giữa tiết)**  - Luyện đọc khổ thơ:  + GV yêu cầu HS đọc nối tiếp từng khổ thơ lần 1.  + GV yêu cầu HS đọc nối tiếp từng khổ thơ lần 2 kết hợp giải nghĩa từ ngữ khó trong bài.  - GV yêu cầu HS đọc nối tiếp từng khổ thơ theo nhóm.  - Luyện đọc toàn bài.  + GV hướng dẫn HS cách đọc, ngắt nghỉ đúng dòng thơ, nhịp thơ.  + GV yêu cầu HS đọc cả bài thơ | - HS theo dõi  + Bài tập đọc có 12 dòng.  + HS nêu: lấm tấm, chen lẫn, bừng lửa thẫm, rừng rực cháy, nghìn mắt lửa, quạt, mặt trời.  + HS đọc CN + ĐT  - HS đọc nối tiếp từng dòng thơ CN)  - HS đọc CN  - HS đọc CN  - HS đọc CN  (lấm tấm: nở ít, xuất hiện rải rác trên cánh lá; bừng: ở đây có nghĩa là nở rộ, nở rất nhanh và nhiều; rừng rực cháy ở đây có nghĩa là hoa phượng như những ngọn lửa)  - HS đọc từng khổ theo nhóm.  - HS lắng nghe  - HS đọc CN + ĐT |
| **TIẾT 2**  **b. Tìm tiếng cùng vần với mỗi tiếng xanh, lửa, cây**  - GV cho HS thảo luận theo nhóm 4 và trình bày kết quả.  - GV cho HS đọc lại các tiếng.  - GV hướng dẫn HS viết vào vở từ: hoa phượng, rừng rực cháy và các tiếng cùng vần với nhau: xanh – lạnh - cành – nhanh – bánh; lửa – xưa – bừa – nứa – cưa – đưa – mưa ; cây – mây – xây – lấy – vẫy – gậy.  - GV theo dõi hướng dẫn thêm.  **\* (Nghỉ giữa tiết)** | - HS làm việc nhóm 4 và chia sẻ trước lớp: xanh – lạnh - cành – nhanh – bánh,  lửa – xưa – bừa – nứa – cưa – đưa - mưa  cây – mây – xây – lấy – vẫy – gậy.  - HS đọc lại CN + ĐT.  - HS viết vào vở tập viết tập 2. |
| **c. Trả lời câu hỏi:**  - GV cho HS thảo luận nhóm đôi và trả lời các câu hỏi:  + Những câu thơ nào cho biết hoa phượng nở rất nhiều?  + Trong bài thơ, cây phượng được trồng đâu?  + Theo bạn nhỏ, chị gió và mặt trời đã làm gì giúp cây phượng nở hoa?  - GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện một số nhóm trình bày câu trả lời của mình.  **\* (Nghỉ giữa tiết)** | - HS thảo luận nhóm và câu trả lời cho từng câu hỏi.  + Những câu thơ cho biết hoa phượng nở rất nhiều là nghìn mắt lửa, một trời họa.  + Trong bài thơ, cây phượng được trồng ở góc phố.  + Theo bạn nhỏ, chị gió và mặt trời đã quạt cho cây, ủ lửa giúp cây phượng nở hoa  - HS trình bày câu trả lời.  - Các nhóm khác nhận xét, đánh giá. |
| **d. Học thuộc lòng hai khổ thơ đầu**  - GV cho HS đọc thầm và xóa dần.  - GV cho HS đọc. | - HS đọc thuộc 2 khổ thơ  - HS đọc CN + ĐT |
| **h. Vẽ một loài hoa và nói về bức tranh em vẽ.**  **-** GV đưa ra một số bức tranh về loài hoa.  - GV giới thiệu khái quát về những loài hoa có trong tranh: tên gọi, màu sắc, hương thơm, thường nở vào mùa nào. Hãy cất những bức tranh trước khi đưa ra gợi ý để HS vẽ tranh.  - GV đưa ra gợi ý để HS vẽ tranh: Tên loài hoa em định về là gi? Em thường thấy hoa được trồng ở đâu? Loài hoa ấy có màu gì? Hoa có mấy cánh: Hoa nở từng bông hay chùm.  \*Củng cố:  - GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học.  - GV tóm tắt lại những nội dung chính.  - GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học. GV nhận xét, khen ngợi, động viên. | - HS vẽ loài hoa mình biết hoặc tưởng tượng.  - HS trao đổi sản phẩm với bạn bên cạnh , nhận xét bài vẽ của nhau.  - HS nói trước lớp về bức tranh minh vẽ trước lớp.  - HS khác lắng nghe và nhận xét.  ). |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( NẾU CÓ)**

**……………………………………………………………………………..**